

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái.

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đoàn Thị Duyên;

2. Bà Bùi Thị Ngoan;

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự về việc “Ly hôn; tranh chấp nuôi con khi ly hôn” thụ lý số 112/2023/TLST-HNGĐ ngày 01/8/2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Chị Phạm Thị N, sinh năm 1979**

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 7B, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện K, tỉnh Thái Bình.

- *Bị đơn:* **Anh Nguyễn Ngọc K, sinh năm 1971**

Đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn 7B, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị N và anh Nguyễn Ngọc K thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Chị Phạm Thị N trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là Nguyễn Hải A, sinh ngày 15/4/2013; anh Nguyễn Ngọc K trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là Nguyễn Huy A, sinh ngày 28/9/2009; không ai phải cấp dưỡng cho con.

Chị Phạm Thị N và anh Nguyễn Ngọc K có quyền, nghĩa vụ chăm sóc, thăm nom, giáo dục con chung và có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

2.3. Về quan hệ tài sản: Không đặt ra giải quyết.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị N tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng chị N đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0001948 ngày 01/8/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Thái Bình thành án phí, trả lại chị Phạm Thị N 150.000 đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kiến Xương;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã V, huyện K (Nơi ĐKKH);
- UBND xã Đ, huyện K;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Thái